

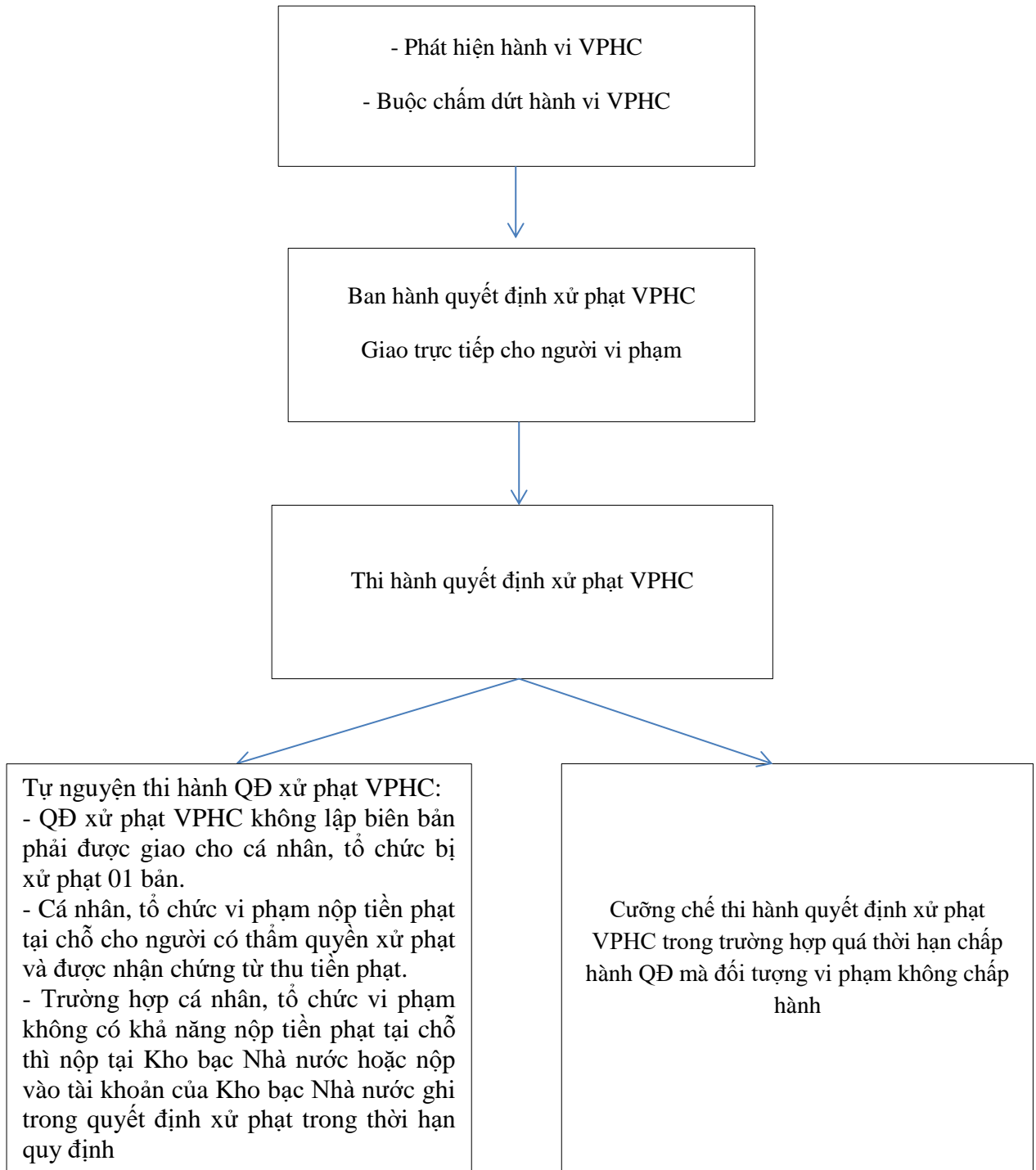
MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG	Trang
PHẦN I	MỘT SỐ LƯU Ý TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH	
MỤC 1	SƠ ĐỒ QUY TRÌNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH	
1.	Quy trình xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp không lập biên bản vi phạm hành chính	
2.	Quy trình xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp lập biên bản vi phạm hành chính	
MỤC 2	MỘT SỐ LƯU Ý TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH	
PHẦN II	MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH	

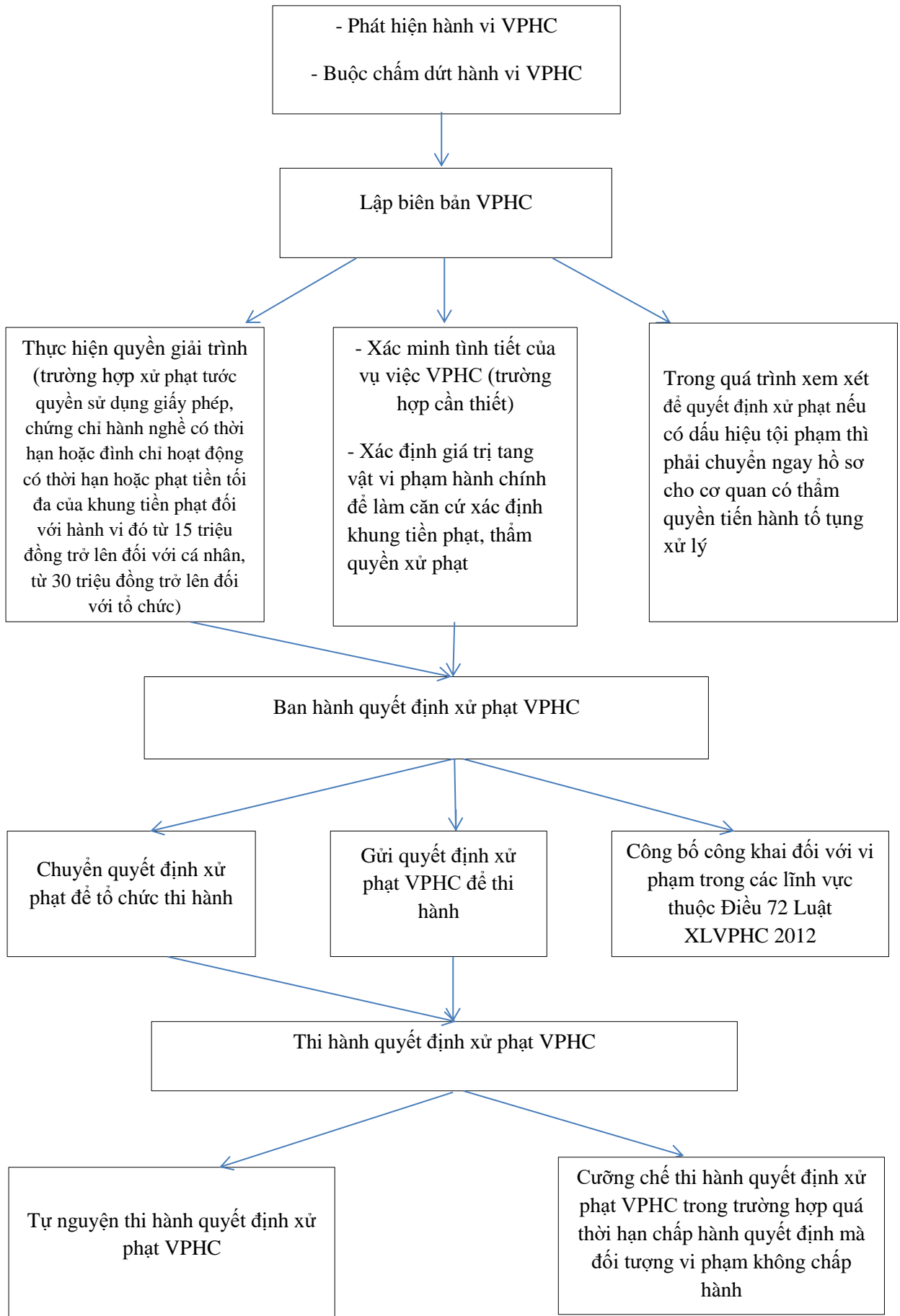
PHẦN I. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

MỤC 1. SƠ ĐỒ QUY TRÌNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. QUY TRÌNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG LẬP BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH



2. QUY TRÌNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG TRƯỜNG HỢP LẬP BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH



MỤC 2. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật để xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính

Theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP:

- Việc lựa chọn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật để xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Theo đó Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định như sau:

(i) Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.

(ii) Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

(iii) Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.

(iiii) Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật mới không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi xảy ra, trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới.

(iiiii) Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong nước không được cản trở việc thực hiện điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật trong nước và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó, trừ Hiến pháp.

- Trường hợp hành vi vi phạm hành chính được thực hiện trong một khoảng thời gian có nhiều nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có hiệu lực, mà không xác định được nghị định để áp dụng theo quy định trên, thì việc lựa chọn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật để xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính được thực hiện như sau:

+ Nếu hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, thì áp dụng nghị định đang có hiệu lực tại thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để xử phạt;

+ Nếu hành vi vi phạm hành chính đang được thực hiện, thì áp dụng nghị định đang có hiệu lực tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm để xử phạt.

2. Thời hạn lập biên bản vi phạm hành chính

Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định:

- Biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện vi phạm hành chính;

- Trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc có phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, thì biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện vi phạm hành chính;

- Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan, thì biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng vi phạm bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được kết quả xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan;

- Trường hợp vi phạm hành chính xảy ra trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa, thì người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính hoặc người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu có trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính và chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi tàu bay, tàu biển, tàu hỏa về đến sân bay, bến cảng, nhà ga;

- Trường hợp một vụ việc có nhiều hành vi vi phạm hành chính khác nhau, trong đó có hành vi được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan, thì biên bản vi phạm hành chính được lập đối với các hành vi trong vụ việc đó trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng vi phạm bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được đầy đủ kết quả xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan.

3. Quy định về ký biên bản vi phạm hành chính

Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định:

Biên bản vi phạm hành chính phải được lập thành ít nhất 02 bản, phải được người lập biên bản và người vi phạm hoặc đại diện tổ chức vi phạm ký, trừ trường hợp biên bản được lập theo quy định tại khoản 7 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính; trường hợp người vi phạm không ký được thì điểm chỉ; nếu có người chứng kiến, người phiên dịch, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại, thì họ cùng phải ký vào biên bản; trường hợp biên bản gồm nhiều trang, thì phải ký vào từng trang biên bản;

Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký, điểm chỉ vào biên bản hoặc có mặt nhưng từ chối ký, điểm chỉ vào biên bản

hoặc trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính, thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cấp xã nơi xảy ra vi phạm hoặc của ít nhất một người chứng kiến xác nhận việc cá nhân, tổ chức vi phạm không ký vào biên bản; trường hợp không có chữ ký của đại diện chính quyền cấp xã hoặc của người chứng kiến, thì phải ghi rõ lý do vào biên bản.

4. Quy định về thời hạn chuyển hồ sơ cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền của người lập biên bản vi phạm hành chính

Khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định:

Trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa.

5. Xử lý trong trường hợp biên bản vi phạm hành chính có sai sót

Khoản 6 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định:

Trường hợp biên bản vi phạm hành chính có sai sót hoặc không thể hiện đầy đủ, chính xác các nội dung quy định thì phải tiến hành xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 59 của Luật này để làm căn cứ ra quyết định xử phạt. *Theo đó Điều này quy định: Khi xem xét ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trong trường hợp cần thiết người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xác minh các tình tiết sau đây:*

- Có hay không có vi phạm hành chính;
- Cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính, lỗi, nhân thân của cá nhân vi phạm hành chính;
- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;
- Tính chất, mức độ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra;
- Trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Luật này;
- Tình tiết khác có ý nghĩa đối với việc xem xét, quyết định xử phạt.

Trong quá trình xem xét, ra quyết định xử phạt, người có thẩm quyền xử phạt có thể trưng cầu giám định. Việc trưng cầu giám định được thực hiện theo quy định của pháp luật về giám định.

Việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính được lập thành biên bản xác minh. Biên bản xác minh là tài liệu gắn liền với biên bản vi phạm hành chính và được lưu trong hồ sơ xử phạt.

6. Nguyên tắc xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp vụ việc vi phạm hành chính có nhiều hành vi vi phạm

Khoản 4 Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định 03 nguyên tắc sau:

(i) Nếu hình thức, mức xử phạt, trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, biện pháp khắc phục hậu quả được quy định đối với từng hành vi đều thuộc thẩm quyền của người xử phạt vi phạm hành chính thì thẩm quyền xử phạt vẫn thuộc người đó;

(ii) Nếu hình thức, mức xử phạt, trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, biện pháp khắc phục hậu quả được quy định đối với một trong các hành vi vượt quá thẩm quyền của người xử phạt vi phạm hành chính thì người đó phải chuyển vụ vi phạm đến cấp có thẩm quyền xử phạt;

(iii) Nếu hành vi thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của nhiều người thuộc các ngành khác nhau, thì thẩm quyền xử phạt thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền xử phạt nơi xảy ra vi phạm.

7. Xác định thẩm quyền xử phạt trong trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành

Điều 24 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định việc xác định thẩm quyền xử phạt như sau:

- Trường hợp các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có quy định trị giá hoặc số lượng của hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành và khung tiền phạt đối với hành vi vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành, thì thẩm quyền xử phạt được xác định theo quy định tại Chương II Phần thứ hai Luật Xử lý vi phạm hành chính và quy định của nghị định về xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành không thuộc trường hợp nêu trên, thì không phải tiến hành xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính mà phải chuyển hồ sơ vụ việc đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều này.

- Thẩm quyền xử phạt đối với trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành được xác định theo nguyên tắc và thứ tự sau đây:

+ Nếu người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc là người có thẩm quyền xử phạt cao nhất trong lĩnh vực quản lý nhà nước, thì thẩm quyền xử phạt vẫn thuộc người đó;

+ Nếu người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc không phải là người có thẩm quyền xử phạt cao nhất trong lĩnh vực quản lý nhà nước hoặc không

phải là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thì người đó phải chuyển vụ vi phạm đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi xảy ra vi phạm hoặc người có thẩm quyền xử phạt cao nhất trong lĩnh vực quản lý nhà nước đó để ra quyết định xử phạt.

- Thẩm quyền quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính. *Cụ thể: Người có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Chương II Phần thứ hai của Luật này thì có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề. Thẩm quyền tạm giữ không phụ thuộc vào giá trị của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.*

8. Quy định về giao quyền xử phạt vi phạm hành chính

Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định vấn đề giao quyền xử phạt vi phạm hành chính như sau:

- Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm, hành chính quy định tại Điều 38; các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 39; các khoản 2, 2a, 3, 3a và 4 Điều 40; các khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 41; các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 42; các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 43; các khoản 2, 3 và 4 Điều 43a; các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 44; các khoản 2, 3 và 4 Điều 45; Điều 45a; các khoản 2, 3 và 4 Điều 46; Điều 47; khoản 3 và khoản 4 Điều 48; khoản 2 Điều 48a; các khoản 2, 4 và 5 Điều 49; Điều 51 của Luật này có thể giao cho cấp phó thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên hoặc theo vụ việc, đồng thời với việc giao quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 của Luật này. Việc giao quyền phải được thể hiện bằng quyết định, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn giao quyền.

- Cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính phải chịu trách nhiệm trước cấp trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện quyền được giao. Người được giao quyền không được giao quyền cho người khác.

9. Thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định:

- Đối với vụ việc không thuộc trường hợp quy định tại gạch đầu dòng thứ hai và thứ ba mục này này, thời hạn ra quyết định xử phạt là 07 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính; vụ việc thuộc trường hợp phải chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt thì thời hạn ra quyết định xử

phạt là 10 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 63 của Luật này;

- Đối với vụ việc mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải trình hoặc phải xác minh các tình tiết có liên quan quy định tại Điều 59 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt là 01 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính;

- Đối với vụ việc thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản này mà đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp, cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ thì thời hạn ra quyết định xử phạt là 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính.

10. Nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền; Nguyên tắc xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

a) Nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền

Khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định nguyên tắc sau:

Mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó; nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống nhưng không được thấp hơn mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.

b) Nguyên tắc xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định việc xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được áp dụng theo nguyên tắc sau đây:

- Khi xác định mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ, thì được giảm trừ tình tiết tăng nặng theo nguyên tắc một tình tiết giảm nhẹ được giảm trừ một tình tiết tăng nặng;

- Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Trong trường hợp có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên, thì áp dụng mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có từ 02 tình tiết tăng nặng trở lên, thì áp dụng mức tối đa của khung tiền phạt.

11. Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Theo Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định thời hiệu như sau:

- Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa, trừ trường hợp quyết định xử phạt có áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, biện pháp khắc phục hậu quả thì vẫn phải tịch thu tang vật, phương tiện, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt cố tình trốn tránh, trì hoãn thì thời hiệu nói trên được tính kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, trì hoãn.

PHẦN II. MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Ghi chú: Khi phát hiện các hành vi vi phạm hành chính đang diễn ra, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ buộc đối tượng chấm dứt hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 55 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (Buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính được người có thẩm quyền đang thi hành công vụ áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính đang diễn ra nhằm chấm dứt ngay hành vi vi phạm. Buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính được thực hiện bằng lời nói, còi, hiệu lệnh, văn bản hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật.). Việc định hướng xử lý theo các bước tại các Tình huống dưới đây được thực hiện sau khi người có thẩm quyền buộc chấm dứt hành vi vi phạm đối với đối tượng.

Tình huống 1:

Ngày 11/02/2022, chiến sỹ cảnh sát giao thông Trần Văn B đang thi hành công vụ phát hiện bà Nguyễn Thị A (sinh năm 1988) đi xe mô tô chở bà Phan Thanh C cầm ô che nắng. Hành vi của bà Nguyễn Thị A bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

*** Bước 1. Ra quyết định xử phạt VPHC:**

- Theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt thì người điều khiển xe mô tô chở người ngồi trên xe sử dụng ô (dù) sẽ bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

- Theo quy định tại Điều 56 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì “*xử phạt VPHC không lập biên bản được áp dụng trong trường hợp xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 250.000 đồng đối với cá nhân, 500.000 đồng đối với tổ chức và người có thẩm quyền xử phạt phải ra quyết định xử phạt VPHC tại chỗ*”. Do đó, trong trường hợp này chiến sỹ Trần Văn B sẽ không phải lập biên bản VPHC mà ra quyết định xử phạt VPHC tại chỗ đối với bà Nguyễn Thị A.

- Mẫu quyết định xử phạt VPHC: theo Mẫu quyết định số 01 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Quyết định xử phạt VPHC tại chỗ phải ghi rõ ngày, tháng, năm ra quyết định; họ, tên, địa chỉ của cá nhân vi phạm hoặc tên, địa chỉ của tổ chức vi phạm; hành vi vi phạm; địa điểm xảy ra vi phạm; chứng cứ và tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm; họ, tên, chức vụ của người ra quyết định xử phạt; điều, khoản của văn bản pháp luật được áp dụng. Trong quyết định phải ghi rõ mức tiền phạt.

*** Bước 2. Thi hành quyết định xử phạt VPHC**

Theo quy định tại Điều 69 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì:

- Quyết định xử phạt VPHC phải được giao cho bà Nguyễn Thị A 01 bản.

- Bà Nguyễn Thị A nộp tiền phạt tại chỗ cho chiến sỹ Trần Văn B. Chiến sỹ Trần Văn B có trách nhiệm giao chứng từ thu tiền phạt cho bà Nguyễn Thị A và phải nộp tiền phạt trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước hoặc nộp vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày thu tiền phạt.

(Trường hợp bà Nguyễn Thị A không có khả năng nộp tiền phạt tại chỗ thì nộp tại Kho bạc Nhà nước hoặc nộp vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước ghi trong quyết định xử phạt trong thời hạn thi hành quyết định xử phạt VPHC theo quy định tại khoản 1 Điều 78 của Luật Xử lý VPHC).

Tình huống 2:

Gia đình ông Nguyễn Văn A (sinh năm 1968) tại xã D, huyện E có thửa đất nông nghiệp diện tích 350 m² chuyên trồng lúa nước (thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Vào 14 giờ ngày 01/3/2022, trong khi thực hiện công tác kiểm tra, Chủ tịch UBND xã D phát hiện ông A tự ý san lấp đất, trồng cây lâu năm (cao su, bưởi, gió trầm...) trên thửa đất nông nghiệp nói trên. Hành vi của ông A sẽ bị xử phạt như thế nào?

Trả lời:

*** Bước 1. Lập biên bản vi phạm hành chính:**

- Xác định hành vi vi phạm:

Hành vi “tự ý san lấp đất, trồng cây lâu năm (cao su, bưởi, gió trầm...) trên thửa đất nông nghiệp” của ông A vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP:

"1. Chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm, đất trồng rừng (trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 14 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP) thì hình thức và mức xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng nếu diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0,5 héc ta".

- Thời hạn lập biên bản VPHC: Theo quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì "*Biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện vi phạm hành chính*".

- Thẩm quyền lập biên bản VPHC: Chủ tịch UBND xã D lập biên bản VPHC theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP. Trong trường hợp này, là đảm bảo đúng thẩm quyền.

- Mẫu biên bản VPHC: Mẫu biên bản số 01 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- Cách ghi một số thông tin tại biên bản VPHC:

+ Đã có hành vi vi phạm hành chính (cần mô tả vụ việc; giờ, ngày, tháng, năm, địa điểm xảy ra vi phạm,... hành vi vi phạm): *“vào lúc 14 giờ ngày 01/01/2022, 14 giờ ngày 01/01/2022, trong khi thực hiện công tác kiểm tra, Chủ tịch UBND xã D phát hiện ông A tự ý san lấp đất, trồng cây lâu năm (cao su, bưởi, gió trầm...) trên thửa đất nông nghiệp có diện tích diện tích 350 m2 chuyên trồng lúa nước đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông A”*.

+ Quy định tại (Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể): *“điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai”*.

+ < Cá nhân/tổ chức > bị thiệt hại (nếu có): trong trường hợp này hành vi vi phạm không gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức nên ghi *“không có”*.

+ Ý kiến trình bày của < cá nhân/người đại diện của tổ chức > vi phạm: ghi rõ ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm là ông A. Ví dụ: *“Ông Nguyễn Văn A đã công nhận hành vi vi phạm”*.

+ Ý kiến trình bày của đại diện chính quyền, người chứng kiến (nếu có): ghi rõ ý kiến trình bày của đại diện chính quyền là UBND xã D và người chứng kiến (ví dụ một người dân trong xã biết rõ về thửa đất).

+ Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng, gồm: trong trường hợp này không phải áp dụng biện pháp ngăn chặn nên ghi *“không”*.

+ Về quyền và thời hạn giải trình: theo quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì *“Đối với hành vi vi phạm hành chính mà pháp luật quy định áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc áp dụng mức phạt tiền tối đa của khung tiền phạt đối với hành vi đó từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng trở lên đối với tổ chức thì cá nhân, tổ chức vi phạm có quyền giải trình trực tiếp hoặc bằng văn bản với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính”*. Hành vi vi phạm của ông Nguyễn Văn A có mức phạt tiền tối đa của khung là 5.000.000 đồng nên không được quyền giải trình, tại biên bản VPHC không ghi nội dung liên quan đến thực hiện quyền giải trình.

+ **Lưu ý:** trường hợp biên bản VPHC được giao trực tiếp cho người vi phạm thì người nhận biên bản VPHC phải ký xác nhận tại mặt sau biên bản theo Mẫu biên bản số 01 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

*** Bước 2. Chuyển hồ sơ cho người có thẩm quyền xử phạt VPHC**

Về thẩm quyền xử phạt VPHC: theo quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 (Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020), điểm a khoản 6 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì "*trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa*".

Trong trường hợp này, căn cứ khoản 1 Điều 38 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP thì Chủ tịch UBND xã D có thẩm quyền áp dụng hình thức phạt tiền nhưng không có thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả "*buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm*". Do đó, Chủ tịch UBND xã D không có thẩm quyền xử phạt VPHC đối với ông A. Trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi lập biên bản VPHC, Chủ tịch UBND xã D phải có văn bản chuyển hồ sơ đề nghị người có thẩm quyền xử phạt VPHC là Chủ tịch UBND huyện E để ra quyết định xử phạt VPHC.

*** Bước 3: Ra quyết định xử phạt VPHC**

- Thời hạn ra quyết định xử phạt VPHC: theo quy định tại Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì đối với vụ việc thuộc trường hợp phải chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt thì thời hạn ra quyết định xử phạt là **10 ngày làm việc**, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính. Do đó, Chủ tịch UBND huyện E phải ra quyết định xử phạt VPHC đúng thời hạn trên.

- Chủ tịch UBND huyện E ban hành quyết định xử phạt VPHC theo Mẫu Quyết định số 02 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- Cách ghi một số thông tin tại Quyết định xử phạt VPHC:

+ Hình thức xử phạt chính: *Phạt tiền*

Theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020, trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì "*mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó*". Hành vi này có khung tiền phạt từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, do đó mức phạt tiền đối với ông Nguyễn Văn A là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Hình thức xử phạt bổ sung: *không*.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: *buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực*

hiện hành vi vi phạm theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 5 Điều 9 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP.

Lưu ý: trường hợp không thể áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thì phải ghi rõ căn cứ, lý do không áp dụng.

+ Thời gian thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: ghi cụ thể thời gian phù hợp để thực hiện từng biện pháp khắc phục hậu quả.

+ Cách ghi ngày có hiệu lực thi hành của Quyết định xử phạt VPHC:

Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

Trường hợp thông thường thì ghi: "*Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký*".

Trường hợp khác do người có thẩm quyền quyết định thì ghi cụ thể: "*Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm*".

*** Bước 4: Thi hành Quyết định xử phạt VPHC**

- Gửi quyết định xử phạt VPHC để thi hành: theo quy định tại Điều 70 Luật Xử lý VPHC 2012 thì trong thời hạn **02 ngày làm việc**, kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền đã ra quyết định xử phạt là Chủ tịch UBND huyện E phải gửi cho ông Nguyễn Văn A, cơ quan thu tiền phạt và cơ quan liên quan khác (nếu có) để thi hành.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được giao trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm và thông báo cho cá nhân, tổ chức bị xử phạt biết.

Lưu ý: đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp thì phải có phần ký xác nhận của người nhận quyết định in ở mặt sau theo Mẫu quyết định số 02 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp mà đối tượng vi phạm cố tình không nhận quyết định thì người có thẩm quyền lập biên bản về việc không nhận quyết định có xác nhận của chính quyền địa phương và được coi là quyết định đã được giao.

Đối với trường hợp gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm, nếu sau thời hạn **10 ngày**, kể từ ngày quyết định xử phạt đã được gửi qua đường bưu điện đến lần thứ ba mà bị trả lại do đối tượng vi phạm cố tình không nhận; quyết định xử phạt đã được niêm yết tại nơi cư trú của đối tượng bị xử phạt hoặc có căn cứ cho rằng người vi phạm trốn tránh không nhận quyết định xử phạt thì được coi là quyết định đã được giao.

- Thi hành quyết định xử phạt VPHC:

+ Thời hạn thi hành: theo Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì ông Nguyễn Văn A phải thi hành quyết định xử phạt trong thời hạn **10 ngày**, kể từ ngày nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính; trường hợp quyết định

xử phạt vi phạm hành chính có ghi thời hạn thi hành nhiều hơn 10 ngày thì thực hiện theo thời hạn đó.

(Trường hợp đối tượng bị xử phạt khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì vẫn phải chấp hành quyết định xử phạt, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật này (*Trong quá trình giải quyết khiếu nại, khởi kiện nếu xét thấy việc thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính bị khiếu nại, khởi kiện sẽ gây hậu quả khó khắc phục thì người giải quyết khiếu nại, khởi kiện phải ra quyết định tạm đình chỉ việc thi hành quyết định đó theo quy định của pháp luật*). Việc khiếu nại, khởi kiện được giải quyết theo quy định của pháp luật).

+ Chủ tịch UBND huyện E có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt của cá nhân, tổ chức bị xử phạt và thông báo kết quả thi hành xong quyết định cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, cơ quan tư pháp địa phương.

Tình huống 3:

Ngày 09/3/2022, UBND huyện X thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành gồm đại diện Kiểm lâm viên Hạt Kiểm lâm, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Phó Chủ tịch UBND xã, cán bộ phụ trách địa chính để kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại và tham mưu xử lý tình trạng sạt lở, chặt phá, lấn, chiếm rừng và đất lâm nghiệp tại tiểu khu X, xã Y, huyện Z. Quá trình thực hiện kiểm tra tại khoảnh rừng có diện tích 1.25 ha phát hiện ông Nguyễn Xuân S (sinh năm 1967); thường trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Z có hành vi dùng dao rựa để chặt phá cây rừng và tự ý trồng rừng khi không được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Hành vi vi phạm của ông S bị xử lý như thế nào theo quy định?

Trả lời:

*** Bước 1. Lập biên bản làm việc**

- Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì “*Trường hợp vụ việc phải giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm tang vật, phương tiện và các trường hợp cần thiết khác, thì người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ có thể lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc*”.

Trong trường hợp này, mặc dù đã phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính, tuy nhiên trong trường hợp cần thiết phải xác minh các nội dung liên quan đến hành vi vi phạm, diện tích rừng bị chặt phá, loại rừng, nguồn gốc của đất rừng... thì người có thẩm quyền có thể lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc.

Biên bản làm việc là một trong những căn cứ để lập biên bản VPHC.

- Mẫu biên bản làm việc được lập theo Mẫu số 02 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

*** Bước 2. Tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC**

- Tình huống nêu ông Nguyễn Xuân S dùng dao rựa để chặt phá cây rừng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012, trong trường hợp cần ngăn chặn kịp thời vi phạm hành chính hoặc để bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính, người có thẩm quyền có thể áp dụng các biện pháp ngăn chặn là tạm giữ phương tiện VPHC.

- **Lưu ý:** việc tạm giữ phải được lập biên bản trước khi ra quyết định tạm giữ phương tiện VPHC. Người lập biên bản tạm giữ, người ra quyết định tạm giữ có trách nhiệm bảo quản phương tiện VPHC.

Mẫu biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC: thực hiện theo Mẫu biên bản số 15 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Thẩm quyền lập Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC: trong thành phần Đoàn kiểm tra liên ngành có đồng chí Kiểm lâm viên Hạt Kiểm lâm có thẩm quyền lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC theo quy định tại khoản 4 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 64 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020, Điều 43 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012.

- Thời hạn ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC: trong thời hạn **24 giờ**, kể từ khi lập biên bản tạm giữ phương tiện VPHC, người lập biên bản phải báo cáo người có thẩm quyền tạm giữ phương tiện VPHC đã tạm giữ để xem xét ra quyết định tạm giữ, quyết định tạm giữ phải được giao cho người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm 01 bản.

- Thẩm quyền tạm giữ phương tiện vi phạm hành chính: theo quy định tại khoản 3 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 64 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020, Điều 43 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì đồng chí Kiểm lâm viên không có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC mà phải chuyển cho người có thẩm quyền là Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm để ra quyết định tạm giữ.

- Mẫu quyết định tạm giữ phương tiện VPHC: theo Mẫu quyết định số 20 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- Thời hạn tạm giữ: **không quá 07 ngày làm việc**, kể từ ngày tạm giữ; trường hợp vụ việc phải chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt thì thời hạn tạm giữ **không quá 10 ngày làm việc**, kể từ ngày tạm giữ.

*** Bước 3. Tiến hành đo đạc, kiểm tra, xác minh nguồn gốc rừng**

Đối với trường hợp này, bằng các nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị liên quan, sau khi xác nhận diện tích bị chặt phá là 4.300 m², nguồn gốc rừng do UBND xã Y quản lý.

Về hiện trạng, theo bản đồ quy hoạch thì toàn bộ diện tích bị chặt phá là chưa có rừng, quy hoạch rừng sản xuất. Theo kết quả đo đếm tại hiện trường thì 4.300 m² là rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng.

*** Bước 4. Lập biên bản VPHC**

- Xác định hành vi vi phạm:

Theo tình huống đưa ra thì ông Nguyễn Xuân S thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật với diện tích 4.300 m² (rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng) quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/02/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp. Cụ thể:

“Hành vi chặt, đốt, phá cây rừng, đào, bới, san ủi, nổ mìn; đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên, xả chất độc hoặc các hành vi khác gây thiệt hại đến rừng với bất kỳ mục đích gì (trừ hành vi quy định tại Điều 13 của Nghị định này) mà không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bị xử phạt như sau:

2. Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:

a) Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích từ 3.000 m² đến dưới 6.000 m²”;

- Lập Biên bản VPHC:

+ Về thẩm quyền lập biên bản VPHC: theo quy định tại khoản 1 Điều 25 và Điều 26 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP thì đồng chí Kiểm lâm viên Hạt Kiểm lâm có thẩm quyền lập biên bản VPHC đối với Ông Nguyễn Xuân S.

+ Trình tự, thủ tục lập biên bản VPHC tương tự như bước 1 Tình huống 2. Ngoài ra, lưu ý một số thông tin khác như sau:

Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng: tạm giữ phương tiện VPHC.

Quyền và thời hạn giải trình: theo quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì đối với hành vi vi phạm áp dụng mức phạt tiền tối đa của khung tiền phạt đối với hành vi đó từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân thì cá nhân có quyền giải trình. Do đó, hành vi vi phạm của ông S thuộc trường hợp được thực hiện quyền giải trình theo quy định.

Đối với trường hợp giải trình bằng văn bản: đối tượng VPHC phải gửi văn bản giải trình cho người có thẩm quyền xử phạt VPHC trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày lập biên bản VPHC. Trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp thì người có thẩm quyền có thể gia hạn thêm **không quá 05 ngày** theo đề nghị của cá nhân, tổ chức vi phạm. Đối tượng VPHC tự mình hoặc uỷ

quyền cho người đại diện hợp pháp của mình thực hiện việc giải trình bằng văn bản.

Đối với trường hợp giải trình trực tiếp: đối tượng VPHC phải gửi văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn **02 ngày làm việc**, kể từ ngày lập biên bản VPHC. Người có thẩm quyền xử phạt phải thông báo bằng văn bản cho người vi phạm về thời gian và địa điểm tổ chức phiên giải trình trực tiếp trong thời hạn **05 ngày**, kể từ ngày nhận được yêu cầu của người vi phạm. Người có thẩm quyền xử phạt tổ chức phiên giải trình trực tiếp và có trách nhiệm nêu căn cứ pháp lý và tình tiết, chứng cứ liên quan đến hành vi VPHC, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả dự kiến áp dụng đối với hành vi vi phạm. Cá nhân, tổ chức VPHC, người đại diện hợp pháp của họ có quyền tham gia phiên giải trình và đưa ra ý kiến, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Việc giải trình trực tiếp được lập thành biên bản và phải có chữ ký của các bên liên quan; trường hợp biên bản gồm nhiều tờ thì các bên phải ký vào từng tờ biên bản. Biên bản này phải được lưu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hoặc người đại diện hợp pháp của họ 01 bản.

Việc giải trình và xem xét ý kiến giải trình được thể hiện bằng văn bản và lưu trong hồ sơ xử phạt.

Lưu ý: cách ghi thông tin về quyền giải trình trong biên bản VPHC: văn bản giải trình phải được gửi đến người có thẩm quyền xử phạt để thực hiện quyền giải trình.

Trường hợp khi lập biên bản VPHC chưa xác định được người có thẩm quyền xử phạt, thì cá nhân, tổ chức vi phạm gửi văn bản giải trình đến người có thẩm quyền lập biên bản. Người có thẩm quyền lập biên bản chuyển hồ sơ vụ việc cùng văn bản giải trình cho người có thẩm quyền ngay khi xác định được thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

*** Bước 5. Chuyển hồ sơ cho người có thẩm quyền xử phạt VPHC**

Hành vi vi phạm của ông S quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP có mức phạt tiền tối đa 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo khoản 1 Điều 26 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì Kiểm lâm viên đang thi hành công vụ chỉ có thẩm quyền phạt tiền đến 500.000 đồng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 thì Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm cấp huyện có thẩm quyền phạt tiền đến 25.000.000 đồng.

Do đó, theo quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020, điểm a khoản 6 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi lập biên bản, biên bản VPHC và các tài liệu liên quan phải được chuyển đến người có thẩm quyền xử phạt là Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm.

*** Bước 6. Ra quyết định xử phạt VPHC**

- Trình tự, thủ tục ra quyết định xử phạt VPHC tương tự Bước 3 Tình huống 2.

- Hình thức xử phạt:

+ Mức phạt tiền:

Hành vi phá rừng trái pháp luật với diện tích 4.300 m² (rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng) quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP có khung tiền phạt là từ 7.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, do đó mức xử phạt tiền là 11.000.000 đồng.

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu phương tiện VPHC.

Khi tịch thu phương tiện VPHC, người có thẩm quyền xử phạt phải lập biên bản. Trong biên bản phải ghi rõ tên, số lượng, chủng loại, số đăng ký (nếu có), tình trạng, chất lượng của vật, tiền, hàng hoá, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu và phải có chữ ký của người tiến hành tịch thu, người bị xử phạt hoặc đại diện tổ chức bị xử phạt vắng mặt thì phải có **02 người chứng kiến**. Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cần được niêm phong thì phải niêm phong ngay trước mặt người bị xử phạt, đại diện tổ chức bị xử phạt hoặc người chứng kiến. Việc niêm phong phải được ghi nhận vào biên bản.

Mẫu biên bản tịch thu phương tiện VPHC thực hiện theo Mẫu biên bản số 20 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Phương tiện VPHC đã có quyết định tịch thu được xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả:

Theo quy định tại khoản 14 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP và khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP thì đối với hành vi vi phạm trong trường hợp này sẽ bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là "*Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính*"; "*Buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính*".

*** Bước 7. Thi hành Quyết định xử phạt VPHC**

- Trình tự, thủ tục thi hành Quyết định xử phạt VPHC tương tự như Bước 4 Tình huống 2.

- **Lưu ý** về thi hành biện pháp khắc phục hậu quả thực hiện theo quy định tại Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012:

+ Thời hạn thi hành biện pháp khắc phục hậu quả được thực hiện theo quyết định xử phạt VPHC. Đối tượng VPHC có trách nhiệm thực hiện biện pháp

khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định theo quy định của pháp luật và phải chịu mọi chi phí cho việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đó.

+ Người có thẩm quyền ra quyết định có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân, tổ chức thực hiện.

+ Chi phí cho việc tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt ra quyết định thực hiện được lấy từ nguồn ngân sách dự phòng cấp cho cơ quan đó.

Tình huống 4:

Ngày 22/01/2022, sau khi phát hiện việc bơm nước không qua hệ thống xử lý nước thải ra mương thoát nước mưa tại bãi chứa xỉ của Nhà máy nhiệt điện ND, thuộc công ty cổ phần DK có địa chỉ trụ sở chính tại xã D, huyện E, tỉnh H do ông Lê Văn Đ là người đại diện theo pháp luật (báo cáo đánh giá tác động môi trường của công ty thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Tài nguyên và Môi trường), Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, UBND xã (công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường) để làm việc với công ty.

Kết quả làm việc phát hiện 01 máy khuấy và 04 máy bơm, trong đó có 02 máy bơm có gắn các hệ thống đường ống nhựa mềm đường kính 90 mm dẫn từ hồ chứa trong bãi xỉ ra mương thoát nước. Đoàn kiểm tra đã yêu cầu Công ty dừng ngay việc bơm nước tại bãi đổ xỉ, tháo dỡ toàn bộ các máy bơm và hệ thống vòi hút. Đồng thời, yêu cầu Trung tâm quan trắc kỹ thuật tài nguyên và môi trường tiến hành lấy 01 mẫu nước ở cuối đường ống máy bơm đang hoạt động để tiến hành phân tích, gửi 01 mẫu ra Viện Công nghệ Môi trường thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam để phân tích.

Đến ngày 29/02/2022, theo kết quả lấy mẫu phân tích của cơ quan chức năng thì thông số tổng chất rắn lơ lửng (TSS) có giá trị 805,2mg/l, vượt 5,63 lần so với giá trị giới hạn cho phép tại cột B (QCVN40:2011/BTNMT); lượng nước thải là 165m³/ngày; các thông số còn lại nằm trong giới hạn cho phép.

Hành vi của công ty vi phạm quy định nào? Bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

**** Bước 1. Lập biên bản làm việc***

Trong trường hợp này, mặc dù phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm của Công ty, tuy nhiên để xác định chính xác hành vi vi phạm thì cần thực hiện việc lấy mẫu để xác minh, kiểm tra xác thực một số vấn đề liên quan. Do đó, người có thẩm quyền có thể lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc.

Trình tự, thủ tục lập biên bản làm việc tương tự Bước 1 Tình huống 3.

*** Bước 2. Tạm giữ phương tiện VPHC**

Theo tình huống thì công ty đã thực hiện việc bơm nước xả thải bằng máy bơm, vòi hút. Do đó, cần thực hiện việc tạm giữ phương tiện VPHC để ngăn chặn hành vi vi phạm.

Trình tự, thủ tục tạm giữ phương tiện VPHC tương tự Bước 2 Tình huống 3.

*** Bước 3. Lấy mẫu phân tích và xác minh các nội dung có liên quan**

Trong trường hợp này, sau khi lập biên bản làm việc thì đơn vị chức năng sẽ tiến hành kiểm tra báo cáo đánh giá tác động môi trường của công ty, lấy mẫu phân tích gửi cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc phân tích.

Kết quả theo tình huống đưa ra là đến ngày 16/02/2022, theo kết quả lấy mẫu phân tích của cơ quan chức năng thì thông số tổng chất rắn lơ lửng (TSS) có giá trị 805,2mg/l, vượt 5,63 lần so với giá trị giới hạn cho phép tại cột B (QCVN40:2011/BTNMT); lượng nước thải là 165m³/ngày; các thông số còn lại nằm trong giới hạn cho phép.

*** Bước 4. Lập biên bản VPHC**

Sau khi có kết quả phân tích mẫu như trên, người có thẩm quyền tiến hành lập biên bản VPHC đối với Công ty cổ phần DK.

- Xác định hành vi VPHC:

Công ty cổ phần DK đã thực hiện 02 hành vi vi phạm bao gồm:

Hành vi 1:

Hành vi vi phạm quy định về thực hiện quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Tài nguyên và Môi trường bị xử phạt. Cụ thể, công ty cổ phần DK đã lắp đặt máy bơm, đường ống để bơm nước thải không qua xử lý từ Bãi xỉ của Nhà máy NĐ ra môi trường, quy định tại điểm h khoản 2 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định số 155/2021/NĐ-CP:

“2. Hành vi vi phạm quy định về thực hiện quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Tài nguyên và Môi trường bị xử phạt như sau:

...

h) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi xây lắp, lắp đặt thiết bị, đường ống hoặc các đường thải khác để xả chất thải không qua xử lý ra môi trường” (hành vi quy định đối với cá nhân, đối với tổ chức là từ 160.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng).

Hành vi 2:

Xả nước thải có chứa thông số TTS vượt quy chuẩn kỹ thuật 5,63 lần trong trường hợp thải lượng chất thải 165 m³/ngày (24 giờ), quy định tại điểm h khoản 5 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP thì:

“Phạt tiền từ 140.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng trong trường hợp thải lượng nước thải từ 100 m³/ngày (24 giờ) đến dưới 200 m³/ngày (24 giờ)”. (hành vi quy định đối với cá nhân, đối với tổ chức là từ 280.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng)

- Lập biên bản VPHC: trình tự, thủ tục lập biên bản VPHC tương tự như bước 1 Tình huống 2.

+ Số lượng biên bản: Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì *“Trường hợp một cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính khác nhau trong cùng một vụ vi phạm, thì người có thẩm quyền lập một biên bản vi phạm hành chính, trong đó ghi rõ từng hành vi vi phạm”*. Do đó, trường hợp này chỉ lập 01 biên bản VPHC.

+ Thời hạn lập biên bản VPHC: theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì *“Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan, thì biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn **03 ngày làm việc**, kể từ ngày xác định được đối tượng vi phạm bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được kết quả xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan”*. Do đó, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả phân tích mẫu thì người có thẩm quyền phải lập biên bản VPHC.

+ Thẩm quyền lập biên bản VPHC thực hiện theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP. Do đó, các thành viên tham gia đoàn có thẩm quyền lập biên bản VPHC đối với hành vi vi phạm (công chức, chiến sỹ công an nhân dân đang thi hành nhiệm vụ).

- Cách ghi một số thông tin khác tại biên bản VPHC: các thông tin về doanh nghiệp được ghi trên cơ sở giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp:

+ Tên của tổ chức: công ty cổ phần DK.

+ Địa chỉ trụ sở chính: xã D, huyện E, tỉnh H.

+ Người đại diện theo pháp luật: lưu ý cần ghi tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp được ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (vì có một số doanh nghiệp không phải là giám đốc doanh nghiệp): Lê Văn Đ - giới tính: nam.

+ Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng: tạm giữ phương tiện VPHC.

+ Quyền và thời hạn giải trình: theo quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì đối với hành vi vi phạm áp dụng mức phạt tiền tối đa của khung tiền phạt đối với hành vi đó từ 30.000.000 đồng trở lên đối với tổ chức thì tổ chức có quyền thực hiện quyền giải trình. Do đó, trong trường hợp này hành vi vi phạm của công ty cổ phần DK được thực hiện quyền giải trình.

Trình tự, thủ tục thực hiện quyền giải trình tương tự Bước 4 Tình huống 3.

*** Bước 5. Chuyển hồ sơ cho người có thẩm quyền xử phạt**

Mức tiền phạt tối đa của khung tiền phạt đối với 02 hành vi VPHC của công ty cổ phần DK là 200.000.000 đồng và 300.000.000 đồng. Căn cứ khoản 3 Điều 48 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP thì thẩm quyền xử phạt VPHC thuộc Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Do đó, trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi lập biên bản, biên bản VPHC và các tài liệu liên quan phải được chuyển đến Chủ tịch UBND tỉnh.

Bước 6. Ra quyết định xử phạt VPHC

- Trình tự, thủ tục ra quyết định xử phạt VPHC tương tự Bước 3 Tình huống 2.

- Số lượng quyết định xử phạt VPHC: theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì “*Trường hợp một cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính mà bị xử phạt trong cùng một lần thì chỉ ra 01 quyết định xử phạt, trong đó quyết định hình thức, mức xử phạt đối với từng hành vi vi phạm hành chính*”. Do đó, trong trường hợp này chỉ ra **01 quyết định xử phạt VPHC**.

- Thời hạn ra quyết định xử phạt VPHC: theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì “*Đối với vụ việc mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải trình hoặc phải xác minh các tình tiết có liên quan quy định tại Điều 59 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt là 01 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính*”. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh phải ra quyết định xử phạt VPHC đảm bảo thời hạn trên.

- Hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Hành vi quy định tại điểm h khoản 2 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định số 155/2021/NĐ-CP bị phạt tiền 180.000.000 đồng.

Hành vi quy định tại điểm h khoản 5 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP bị phạt tiền 290.000.000 đồng.

Tổng tiền phạt đối với các hành vi vi phạm của công ty cổ phần DK là 470.000.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi triệu đồng*).

+ Hình thức xử phạt bổ sung: (Lưu ý trường hợp không thể áp dụng hình thức xử phạt bổ sung thì phải ghi rõ căn cứ, lý do không áp dụng).

Các hành vi vi phạm trên đều có hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động của cơ sở từ 03 tháng đến 06 tháng để khắc phục vi phạm.

Theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì: "*a) Trường hợp một cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính mà bị xử phạt trong cùng một lần, trong đó có từ hai hành vi vi phạm trở lên bị áp dụng hình thức xử phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn, thì áp dụng mức tối đa của khung thời hạn đình chỉ của hành vi có quy định thời hạn đình chỉ dài nhất*". Như vậy, trong trường hợp này sẽ áp dụng thời hạn đình chỉ dài nhất là 06 tháng.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: (Lưu ý trường hợp không thể áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thì phải ghi rõ căn cứ, lý do không áp dụng)

Hành vi quy định tại điểm h khoản 2 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định số 155/2021/NĐ-CP phải thực hiện 02 biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc phải vận hành đúng quy trình đối với công trình bảo vệ môi trường; buộc tháo dỡ công trình, thiết bị được xây lắp trái quy định về bảo vệ môi trường để xả chất thải không qua xử lý ra môi trường; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

Hành vi quy định tại điểm h khoản 5 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP phải thực hiện 03 biện pháp khắc phục hậu quả: buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường và báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm trong thời hạn do người có thẩm quyền xử phạt ấn định trong quyết định xử phạt; Buộc rà soát, cải tạo công trình xử lý nước thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định; Buộc chi trả kinh phí đo đạc và phân tích mẫu môi trường.

Bước 7. Thi hành quyết định xử phạt VPHC

- Trình tự, thủ tục thi hành quyết định xử phạt VPHC tương tự Bước 7 Tình huống 3.

- Thực hiện công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng việc xử phạt:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì "*Trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dược; khám bệnh, chữa bệnh; lao động; xây dựng; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo vệ môi trường; thuế; chứng khoán; sở hữu trí tuệ; đo lường; sản xuất, buôn bán hàng giả mà gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng*

xấu về dư luận xã hội thì cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt".

Trong trường hợp này, hành vi VPHC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, do đó cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt theo Điều 72 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và Điều 18 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Tình huống 5:

Ngày 09/6/2022, Chủ tịch UBND tỉnh X đã ra Quyết định số 188/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông Nguyễn Văn P (sinh năm 1954) tại xã TH, thành phố XB; nghề nghiệp làm nông nghiệp với số tiền là 54.000.000 đồng (năm mươi tư triệu đồng). Sau khi có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ngày 10/6/2021 ông Nguyễn Văn P đã có đơn đề nghị gửi người có thẩm quyền xử phạt xin được hoãn thi hành quyết định phạt tiền. Tại đơn đề nghị có nêu lý do xin giảm tiền phạt là do ông P mắc bệnh ung thư đại tràng, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, đang phải nuôi mẹ già và 03 con nhỏ (có xác nhận của UBND cấp xã và hồ sơ bệnh án, xác nhận của bệnh viện tỉnh).

1. Đề nghị nêu rõ phương án xử lý đối với trường hợp trên?
2. Giả sử sau khi ông Nguyễn Văn P được Chủ tịch UBND tỉnh X ra quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền, ông Nguyễn Văn P lại tiếp tục có đơn đề nghị giảm một phần tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt thì trình tự, thủ tục xử lý như thế nào?

Trả lời:

1. Phương án xử lý đối với trường hợp trên

**** Bước 1. Xác định đối tượng có thuộc trường hợp được hoãn thi hành quyết định phạt tiền không***

+ Điều kiện hoãn thi hành:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 76 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định:

"1. Việc hoãn thi hành quyết định phạt tiền được áp dụng khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Cá nhân bị phạt tiền từ 2.000.000 đồng trở lên, tổ chức bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng trở lên;

b) Cá nhân đang gặp khó khăn về kinh tế do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn; tổ chức đang gặp khó khăn đặc biệt hoặc đột xuất về kinh tế do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh.

Trường hợp cá nhân gặp khó khăn về kinh tế do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn thì phải có xác nhận của UBND cấp xã nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó học tập, làm việc; trường hợp cá nhân gặp khó khăn về kinh tế do mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn thì phải có thêm xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến huyện trở lên”.

Căn cứ quy định trên thì trường hợp của ông P thuộc trường hợp được xem xét hoãn thi hành quyết định phạt tiền.

+ Điều kiện về đơn đề nghị

Theo quy định tại khoản 2 Điều 76 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì ông Nguyễn Văn P phải có đơn đề nghị hoãn chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính kèm theo văn bản xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến huyện trở lên gửi người Chủ tịch UBND tỉnh X trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 68 của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (thời hạn thi hành quyết định xử phạt VPHC là **10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định xử phạt; hoặc thời hạn nhiều hơn 10 ngày theo quyết định xử phạt VPHC**).

*** Ra quyết định hoãn thi hành**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 76 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020:

- Thẩm quyền ra quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền: người đã ra quyết định xử phạt là Chủ tịch UBND tỉnh X.

- Thời hạn ra quyết định: trong thời hạn **05 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được đơn, Chủ tịch UBND tỉnh X xem xét, quyết định hoãn thi hành quyết định xử phạt đó.

- Mẫu quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền: theo Mẫu quyết định số 03 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- Thời hạn hoãn thi hành quyết định xử phạt: không quá 03 tháng, kể từ ngày có quyết định hoãn.

- Cá nhân, tổ chức được hoãn chấp hành quyết định xử phạt được nhận lại giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đang bị tạm giữ theo quy định tại khoản 6 Điều 125 của Luật này.

2. Giả sử sau khi ông Nguyễn Văn P được Chủ tịch UBND tỉnh X ra quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền, ông Nguyễn Văn P lại tiếp

tục có đơn đề nghị giảm một phần tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt thì trình tự, thủ tục xử lý như thế nào?

**** Bước 1. Xác định trường hợp được giảm một phần tiền phạt***

Việc giảm một phần tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt đối với cá nhân đã được hoãn thi hành quyết định phạt tiền theo quy định tại Điều 76 của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được quy định như sau: Cá nhân tiếp tục gặp khó khăn về kinh tế do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn và có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó học tập, làm việc;

Như vậy, trong trường hợp này do ông P mắc bệnh ung thư, hoàn cảnh kinh tế vẫn tiếp tục khó khăn nên ông P sẽ được xem xét giảm một phần tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt. Ông P phải có đơn xin giảm tiền phạt có xác nhận của UBND xã TH.

**** Bước 2. Ra quyết định giảm một phần tiền phạt***

- Thẩm quyền ra quyết định giảm một phần tiền phạt: Chủ tịch UBND tỉnh X.

- Thời hạn ra Quyết định: Ông Nguyễn Văn P gửi đơn đề nghị trên đến Chủ tịch UBND tỉnh X. Trong thời hạn **05 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được đơn, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định việc giảm một phần tiền phạt và thông báo cho ông Nguyễn Văn P biết; nếu không đồng ý với việc giảm thì phải nêu rõ lý do.

- Mẫu quyết định giảm một phần tiền phạt: theo Mẫu quyết định số 04 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP

- Cá nhân được giảm, miễn tiền phạt được nhận lại giấy tờ, tang vật, phương tiện đang bị tạm giữ theo quy định tại khoản 6 Điều 125 của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012.

Tình huống 6:

Doanh nghiệp M (đóng ở địa bàn tỉnh HF) chuyên kinh doanh các mặt hàng thực phẩm nhập khẩu. Ngày 10/6/2022, qua kiểm tra đột xuất, Đội trưởng Đội quản lý thị trường số 5, tỉnh HF đã phát hiện doanh nghiệp này đang phân phối mặt hàng sữa bột trẻ em có nhãn gốc bằng Tiếng Anh nhưng không có nhãn phụ bằng Tiếng Việt. Sau khi tạm giữ, kiểm tra hóa đơn, tờ khai nhập khẩu thì giá trị hàng hoá là 25.000.000 đồng.

1. Hành vi của doanh nghiệp M sẽ bị xử lý như thế nào theo quy định của pháp luật?

2. Giả sử sau khi ra quyết định xử phạt VPHC, doanh nghiệp M bị giải thể hoặc phá sản thì việc thi hành quyết định xử phạt VPHC được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

1. Hành vi của doanh nghiệp M sẽ bị xử lý như thế nào theo quy định của pháp luật?

*** Bước 1. Lập biên bản làm việc xác định giá trị tang vật VPHC; xác định hành vi VPHC**

- Xác định hành vi vi phạm:

+ Việc xác định hành vi vi phạm trong trường hợp này cần dựa trên giá trị tang vật VPHC. Theo khoản 2 Điều 60 Luật XLVPHC năm 2012 thì việc xác định giá trị tang vật VPHC có thể căn cứ trên hóa đơn mua bán hoặc tờ khai nhập khẩu. Trong trường hợp này sau khi phát hiện hành vi thì lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra và xác định được giá trị hàng hóa là 25.000.000 đồng. Trong trường hợp này, có thể tiến hành lập biên bản làm việc để xác định giá trị hàng hóa.

+ Hành vi phân phối mặt hàng sữa bột trẻ em có nhãn gốc bằng Tiếng Anh nhưng không có nhãn phụ bằng Tiếng Việt với giá trị hàng hoá khoảng 25 triệu đồng của doanh nghiệp M vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP. Cụ thể đối với hàng hóa nhập khẩu có nhãn gốc bằng tiếng nước ngoài nhưng không có nhãn phụ bằng tiếng Việt Nam có giá trị từ 20.000.000 đồng đến dưới 30.000.000 đồng sẽ bị “*Phạt tiền 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng*”.

*** Bước 2. Lập biên bản VPHC**

Lập biên bản VPHC:

+ Trình tự, thủ tục lập biên bản VPHC tương tự Bước 1 Tình huống 2.

+ Thẩm quyền lập biên bản VPHC: theo quy định tại khoản 5 Điều 42 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP thì Đội trưởng Đội quản lý thị trường có thẩm quyền lập BBVPHC trong trường hợp này.

*** Bước 3. Ra quyết định xử phạt VPHC**

- Trình tự, thủ tục ra quyết định xử phạt VPHC tương tự Bước 3 Tình huống 2.

- Thẩm quyền xử phạt: Hành vi vi phạm trong trường hợp này có mức phạt tiền tối đa đối với tổ chức là 10.000.000 đồng. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 45 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020, khoản 2 Điều 38 Nghị định số

119/2017/NĐ-CP thì thẩm quyền xử phạt thuộc Đội trưởng Đội quản lý thị trường số 5.

- Hình thức xử phạt chính: phạt tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

- Biện pháp khắc phục hậu quả:

Theo quy định tại khoản 8 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 2 Nghị định 126/2021/NĐ-CP thì hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP sẽ bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo thứ tự ưu tiên sau: “*buộc đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc buộc tái xuất đối với hàng hóa nhập khẩu; buộc thu hồi hàng hóa và buộc ghi nhãn hàng hóa đúng quy định trước khi tiếp tục lưu thông; buộc thu hồi và tiêu hủy nhãn hàng hóa vi phạm, buộc tiêu hủy hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng hàng hóa có nhãn vi phạm trong trường hợp không thể tách rời nhãn hàng hóa vi phạm ra khỏi hàng hóa*”.

- Ban hành quyết định xử phạt VPHC: thực hiện theo quy định tại Điều 66, Điều 67 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012.

*** Bước 4. Thi hành quyết định xử phạt VPHC**

Trình tự, thủ tục thi hành quyết định xử phạt VPHC tương tự Bước 7 Tình huống 4.

2. Giả sử sau khi ra quyết định xử phạt VPHC (Quyết định xử phạt VPHC vẫn còn thời hiệu thi hành, doanh nghiệp M có để lại tài sản) doanh nghiệp M bị giải thể hoặc phá sản thì việc thi hành quyết định xử phạt VPHC được thực hiện như thế nào?

Theo quy định tại Điều 75 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì “*Trường hợp người bị xử phạt chết, mất tích, tổ chức bị xử phạt giải thể, phá sản thì không thi hành quyết định phạt tiền nhưng vẫn thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định*”. Do đó, trong trường hợp này không thi hành quyết định phạt tiền nhưng vẫn thi hành biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định xử phạt VPHC.

Việc thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP. Cụ thể:

- Người đã ra quyết định xử phạt phải ra quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt VPHC trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày tổ chức bị xử phạt giải thể, phá sản được ghi trong quyết định giải thể, phá sản. Quyết định thi hành gồm các nội dung sau: Đình chỉ thi hành các hình thức xử phạt (hình thức xử phạt tiền), lý do đình chỉ; Biện pháp khắc phục hậu quả tiếp tục thi hành.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt VPHC, quyết định này phải được gửi doanh nghiệp M.

- Thủ tục thi hành phần nội dung của quyết định xử phạt được thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương III Phần thứ hai Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp M có quyền giám sát, khiếu nại khởi kiện đối với các chi phí tổ chức thực hiện và việc thanh toán chi phí thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

Tình huống 7:

Ngày 22/3/2022, Chủ tịch UBND huyện HX nhận được Quyết định số 05/QĐ-CSĐT ngày 21/3/2022 của Công an huyện HX về việc không khởi tố vụ án hình sự và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đề nghị xử phạt VPHC đối với ông Trần Việt A (sinh năm 1982) về hành vi cố ý đánh người gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Hồ sơ bao gồm: đơn tố giác của ông Trần Việt H (người bị đánh); bản tự khai; biên bản lấy lời khai; kết luận giám định thương tích (8%). Trường hợp của ông A sẽ bị lý như thế nào theo quy định của pháp luật?

Trả lời:

*** Bước 1. Xác minh thêm tình tiết liên quan (trong trường hợp cần thiết)**

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 31 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung 2020 quy định:

Việc xử phạt vi phạm hành chính được căn cứ vào hồ sơ vụ vi phạm do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến. Trường hợp cần thiết phải xác minh thêm tình tiết để có căn cứ ra quyết định xử phạt, người có thẩm quyền xử phạt có thể lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc VPHC theo quy định tại Điều 59 của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012.

- Mẫu biên bản xác minh tình tiết liên quan: thực hiện theo Mẫu biên bản số 05 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

*** Bước 2. Ra quyết định xử phạt VPHC**

- Xác định hành vi VPHC: hành vi cố ý đánh người gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự của ông Trần Việt A vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Cụ thể:

"5. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự".

- Thẩm quyền xử phạt VPHC: theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 68 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP thì Chủ tịch UBND huyện HX có thẩm quyền xử phạt VPHC đối với trường hợp này.

- Thời hạn ra quyết định xử phạt VPHC: 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định không khởi tố vụ án hình sự kèm theo hồ sơ vụ vi phạm. Trong trường hợp cần xác minh thêm (nêu trên) thì thời hạn tối đa không quá 45 ngày.

- Mẫu quyết định xử phạt VPHC: thực hiện theo Mẫu quyết định số 01 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Ngoài ra, lưu ý một số thông tin tại quyết định xử phạt VPHC như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Hình thức xử phạt bổ sung: theo quy định tại điểm a khoản 13 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP thì hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 có hình thức xử phạt bổ sung là "Tịch thu tang vật, phương tiện VPHC". Tuy nhiên, trong trường hợp này đối tượng không dùng phương tiện thực hiện hành vi vi phạm, không có tang vật VPHC. Do đó, không thể áp dụng hình thức xử phạt bổ sung này. Vì vậy, tại quyết định xử phạt VPHC

Tình huống 8:

Ngày 28/02/2022 Chủ tịch UBND huyện HD, tỉnh BB đã ra quyết định xử phạt VPHC đối với ông Lê Thế N (sinh năm 1991; là công nhân hưởng lương của công ty H, có đóng bảo hiểm xã hội) về hành vi hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động nghề nghiệp của phóng viên, quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản với mức phạt tiền là 20.000.000 đồng hai mươi triệu đồng chẵn). Tuy nhiên, hết thời hạn thi hành quyết định xử phạt VPHC nhưng ông Lê Thế N vẫn không chấp hành quyết định xử phạt VPHC.

Hãy nêu rõ trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC đối với ông Lê Thế N theo quy định của pháp luật?

Trả lời:

*** Bước 1. Xác định biện pháp cưỡng chế áp dụng**

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 43 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì trường hợp cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 73 của Luật này thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC. Do đó, ông Lê Thế N sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC nói trên.

Theo quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì có 04 biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC: (i)Khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập, khấu trừ tiền từ tài khoản của cá nhân, tổ chức vi phạm; (ii)Kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá; (iii)Thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cá nhân, tổ chức khác đang giữ trong trường hợp cá nhân, tổ chức sau khi vi phạm cố tình tẩu tán tài sản; (iiii)Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật này.

Tuy nhiên, theo khoản 3 Điều 3 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC thì việc áp dụng biện pháp cưỡng chế được thực hiện theo thứ tự quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012. Trường hợp của ông N là công nhân có thu nhập tại công ty và có đóng bảo hiểm xã hội, do đó sẽ thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ một phần thu nhập quy định tại điểm a khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và Điều 8 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP.

*** Bước 2. Xác minh thông tin về tiền lương và thu nhập**

- Người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế có trách nhiệm tổ chức xác minh thông tin về tiền lương, thu nhập, mức bảo hiểm xã hội được hưởng của cá nhân bị cưỡng chế để làm căn cứ ra quyết định cưỡng chế.

- Ông Lê Thế N; công ty H và các tổ chức, cá nhân liên quan phải cung cấp thông tin về tiền lương, thu nhập, mức bảo hiểm xã hội của ông Lê Thế N trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin đã cung cấp theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP.

*** Bước 3. Ra quyết định cưỡng chế**

- Thẩm quyền ra quyết định: theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 44 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì thẩm quyền thuộc Chủ tịch UBND huyện HD.

- Mẫu quyết định: theo Mẫu quyết định số 07 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- **Lưu ý** tỷ lệ khấu trừ một phần lương: việc khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập có thể tiến hành nhiều lần, tỷ lệ như sau: Đối với tiền lương, bảo hiểm xã hội tỷ lệ khấu trừ mỗi lần không quá 30% tổng số tiền lương, bảo hiểm xã hội được hưởng.

*** Bước 4. Thi hành quyết định cưỡng chế**

- Gửi quyết định cưỡng chế để thi hành:

+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC, Chủ tịch UBND huyện HD phải gửi quyết định cho ông Lê Thế N, cơ quan, tổ chức thực hiện việc cưỡng chế và cá nhân, tổ chức có liên quan.

+ Người ra quyết định cưỡng chế tổ chức thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt của mình và của cấp dưới.

+ Việc gửi quyết định cưỡng chế cho các cá nhân, tổ chức liên quan được thực hiện tương tự như gửi quyết định xử phạt VPHC để thi hành tại Bước 4 Tình huống 2.

- Thi hành quyết định cưỡng chế:

+ Quyết định cưỡng chế phải được thi hành ngay khi ông Lê Thế N nhận được quyết định cưỡng chế.

+ Ông Lê Thế N nhận được quyết định cưỡng chế phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định cưỡng chế và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện các biện pháp cưỡng chế.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HD căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND để phân công cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế. Việc phân công cơ quan chủ trì phải trên nguyên tắc vụ việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của cơ quan nào thì giao cơ quan đó chủ trì; trường hợp vụ việc liên quan đến nhiều cơ quan thì căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để quyết định giao cho một cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế.

+ Các tổ chức, cá nhân liên quan có nghĩa vụ phối hợp với Chủ tịch UBND huyện HD hoặc cơ quan được giao chủ trì tổ chức cưỡng chế triển khai các biện pháp nhằm thực hiện quyết định cưỡng chế.

Tình huống 9:

Ngày 02/8/2022, Đoàn kiểm tra do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HS thành lập đã phát hiện ông Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1989) có hành vi khai thác cát lòng sông mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà

nước có thẩm quyền (hút cát bằng máy hút cát và vôi hút cát). Đoàn đã lập biên bản làm việc để ghi nhận hành vi trên; lập biên bản, ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC; tiến hành xác minh các tình tiết có liên quan và làm việc với đối tượng vi phạm. Kết quả xác minh và kiểm tra nhận thấy vào ngày 02/12/2021 ông T đã bị Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định xử phạt VPHC đối với hành vi khai thác cát ngoài phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi quy định tại điểm d khoản 2 Điều 48 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Trong trường hợp này có phải chuyển cho cơ quan tiến hành tố tụng không? Hãy nêu rõ trình tự, thủ tục?

Trả lời:

1. Trong trường hợp này có phải chuyển cho cơ quan tiến hành tố tụng không?

Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2017 thì người nào đã bị xử phạt VPHC về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà tiếp tục vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên trong đất liền, hải đảo, nội thủy, vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa và vùng trời của Việt Nam mà không có giấy phép thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại điểm e khoản 73 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì *"Khi xem xét vụ vi phạm để quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nếu xét thấy hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm, thì người có thẩm quyền xử phạt phải chuyển ngay hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự"*.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp vi phạm của ông Nguyễn Ngọc T thuộc trường hợp phải chuyển ngay hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự.

2. Trình tự, thủ tục

- Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự có trách nhiệm xem xét, kết luận vụ việc và trả lời kết quả giải quyết bằng văn bản cho người có thẩm quyền đã chuyển hồ sơ trong thời hạn theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

- Trường hợp không khởi tố vụ án hình sự thì trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, cơ quan tiến hành tố tụng phải trả hồ sơ vụ việc cho người có thẩm quyền xử phạt đã chuyển hồ sơ đến.

- Việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự phải được thông báo bằng văn bản cho ông Nguyễn Ngọc T.

Tình huống 10:

Ngày 10/3/2022, Trưởng Công an Thành phố TX, tỉnh TT ra quyết định xử phạt VPHC đối với ông Nguyễn Thành V vì đã thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông, quy định tại điểm a khoản 5 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm đ khoản 34 Điều 2 Nghị định 123/2021/NĐ-CP.

Ngày 20/9/2022, ông V tiếp tục bị đồng chí cảnh sát giao thông lập biên bản VPHC đối với hành vi trên (Ông V có giấy phép lái xe ô tô do cơ quan có thẩm quyền cấp, có giá trị đến ngày 23/10/2028). .

Hãy nêu rõ hình thức xử phạt, mức xử phạt cụ thể đối với ông Nguyễn Thành V? Căn cứ pháp lý?

Trả lời:

1. Hình thức xử phạt trong trường hợp thông thường (không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ):

Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm đ khoản 34 Điều 2 Nghị định 123/2021/NĐ-CP; điểm b khoản 11 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP thì đối với hành vi điều khiển xe ô tô không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông sẽ bị xử phạt như sau:

Hình thức xử phạt chính: phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

Hình thức xử phạt bổ sung: bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe từ 01 tháng đến 03 tháng.

2. Hình thức xử phạt áp dụng đối với ông Nguyễn Thành V:

+ Xác định trường hợp của ông V có phải là trường hợp tái phạm theo quy định không:

Theo điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì “tái phạm” là một trong những tình tiết tăng nặng.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì *“Tái phạm là việc cá nhân, tổ chức đã bị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà lại thực hiện hành vi vi phạm hành chính đã bị xử phạt”*

Theo Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì thời hạn để cá nhân, tổ chức được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính “*Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn ... 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính*”.

Như vậy, trường hợp vi phạm của ông V là trường hợp vi phạm hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý VPHC, do đó, ông V thuộc trường hợp có tình tiết tăng nặng là “tái phạm”.

+ Hình thức xử phạt áp dụng đối với ông V:

Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì “*Mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó; nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống nhưng không được thấp hơn mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt*”.

Đồng thời tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định “*Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Trong trường hợp có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên, thì áp dụng mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có từ 02 tình tiết tăng nặng trở lên, thì áp dụng mức tối đa của khung tiền phạt*”.

Đối với trường hợp của ông V do có 01 tình tiết tăng nặng là “tái phạm” nên mức tiền phạt áp dụng sẽ là từ trên mức trung bình của khung tiền phạt đến dưới mức tối đa của khung tiền phạt (từ trên 5.000.000 đồng đến dưới 6.000.000 đồng).

Hình thức xử phạt bổ sung:

Theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì “*Thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, đình chỉ hoạt động cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung thời gian tước, đình chỉ được quy định đối với hành vi đó. Trong trường hợp có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên, thì áp dụng mức tối thiểu của khung thời gian tước, đình chỉ; nếu có từ 02 tình tiết tăng nặng trở lên, thì áp dụng mức tối đa của khung thời gian tước, đình chỉ*”

Do trường hợp của ông V có 01 tình tiết tăng nặng nên thời hạn tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe sẽ là trên 2 tháng đến dưới 3 tháng.

Tình huống 11:

Ngày 18/8/2022, Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh TT đã lập biên bản VPHC đối với Nguyễn Thanh N (sinh năm 2007-15 tuổi) về hành vi lợi dụng mạng xã hội để “Cung cấp, chia sẻ thông tin miêu tả tỉ mỉ hành động chém, giết, tai nạn, kinh dị, rùng rợn”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP.

Đề nghị nêu rõ thẩm quyền xử phạt? mức xử phạt đối với hành vi vi phạm của Nguyễn Thanh N?

Trả lời:

Trong trường hợp này, Nguyễn Thanh N thuộc trường hợp người 15 tuổi vi phạm hành chính. Mặc dù theo quy định tại Điều 22 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì việc áp dụng mức xử phạt cảnh cáo được áp dụng đối với mọi hành vi vi phạm hành chính do người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện. Tuy nhiên, khi tiếp cận vụ việc vi phạm hành chính, trong trình tự, thủ tục xử phạt VPHC thì trước hết cần xác định thẩm quyền xử phạt đối với vụ việc, sau đó người có thẩm quyền xử phạt sẽ căn cứ quy định của pháp luật để quyết định hình thức, mức xử phạt đối với đối tượng vi phạm.

1. Về thẩm quyền xử phạt

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP thì mức phạt tiền cao nhất đối với cá nhân là 10.000.000 đồng.

Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012; khoản 2 Điều 114 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 40 Điều 1 Nghị định số 14/2022/NĐ-CP thì thẩm quyền xử phạt thuộc Chánh thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh TT.

2. Về mức xử phạt

Lưu ý: Việc xử lý người chưa thành niên VPHC ngoài tuân thủ các nguyên tắc chung thì còn phải đảm bảo các nguyên tắc quy định tại Điều 134 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Trong đó:

“Việc xử lý người chưa thành niên vi phạm hành chính chỉ được thực hiện trong trường hợp cần thiết nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong quá trình xem xét xử lý người chưa thành niên vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính phải bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người chưa thành niên. Biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng chỉ được áp dụng khi xét thấy không có biện pháp xử lý khác phù hợp hơn;

2. Việc xử lý người chưa thành niên vi phạm hành chính còn căn cứ vào khả năng nhận thức của người chưa thành niên về tính chất nguy hiểm cho xã

hội của hành vi vi phạm, nguyên nhân và hoàn cảnh vi phạm để quyết định việc xử phạt hoặc áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp”

Theo quy định tại Điều 22 và khoản 3 Điều 134 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 68 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì trường hợp người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi vi phạm hành chính thì không áp dụng hình thức phạt tiền. Do đó, trong trường hợp này, tùy theo tính chất, mức độ mà người có thẩm quyền quyết định hình thức xử lý cho phù hợp, trong đó có thể áp dụng hình thức xử phạt là “cảnh cáo” mà không áp dụng hình thức phạt tiền.